

**DMC: Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2008**

Công ty cổ phần XNK Y tế DOMESCO (mã CK: **DMC**) công bố Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2008 họp ngày 27/03/2009 như sau:

**ĐIỀU I: THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2008 & KẾ HOẠCH SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2009:**

**1/ Các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh:**

Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm/tỷ đồng					Mức tăng trưởng (%)			
	2004	2005	2006	2007	2008	2005 /2004	2006 /2005	2007 /2006	2008/ 2007
<b>1. Doanh thu thuần</b>	503,565	568,187	659,253	811,126	937,760	12,80	16,00	23,00	15,60
Trong đó:									
- Dthu hàng SX	210,177	258,877	341,789	419,445	479,986	23,17	32,02	22,72	14,43
- Dthu Xuất khẩu	5,641	9,161	4,638	9,513	20,841	62,40	-49,40	105,00	119,08
<b>2. LN trước thuế</b>	29,158	45,452	54,036	64,265	74,494	55,88	18,89	18,93	15,91
<b>3. LN sau thuế</b>	29,158	45,452	48,597	64,182	62,805	55,88	06,92	32,07	-2,14
<b>4. Cổ tức</b>	21,60%	21,60%	20,80%	18,00%	20,00%				

**2/ Về đầu tư:**

**2.1 Danh mục đã đầu tư:**

STT	TÊN HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	TỔNG TRỊ GIÁ (đ)	GHI CHÚ
1	Nâng cấp 03 Nhà máy sản xuất thuốc: Non Beta lactam, Penicilline và Cephalosporine đạt GMP-WHO	<u>5.355.736.000</u>	
2	Phòng kiểm tra chất lượng đạt GLP	4.914.574.000	
3	<u>Khu công nghiệp Tân Tạo:</u> 3.1- Diện tích 9.335,6 m <sup>2</sup> 3.2- Tổng kho hàng hóa đạt GSP (diện tích 2.821 m <sup>2</sup> )	<u>29.051.439.023</u> 14.306.355.781 14.745.083.242	
4	<u>Cụm công nghiệp Cần Lộ - Huyện Cao Lãnh- Đồng Tháp, diện tích 111.320,80m<sup>2</sup> :</u> 4.1 - Cơ sở hạ tầng 4.2 - Công trình Tổng kho 1, diện tích 3.000 m <sup>2</sup> 4.3 - Nhà máy chiết xuất dược liệu diện tích 3.264 m <sup>2</sup>	<u>57.685.817.241</u>  21.936.244.108 12.919.629.133 22.829.944.000	Đang thi công

STT	TÊN HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	TỔNG TRỊ GIÁ (đ)	GHI CHÚ
5	Công trình mở rộng nhà làm việc 5.1- Văn phòng Công ty 5.2- Văn phòng Chi nhánh TP.HCM 5.3- Văn phòng Chi nhánh Hà Nội 5.4- Văn phòng Chi nhánh Đà Nẵng 5.5- Văn phòng chi nhánh Cần Thơ	26.530.611.987 1.317.000.000 15.589.972.256 3.991.783.000 2.936.581.731 2.695.275.000	
6	Góp vốn vào các Công ty : 6.1- Cty CP Dược phẩm An Giang 6.2- Cty CP du lịch Đồng Tháp 6.3- Cty CP dược phẩm Thái Bình 6.4- Cty CP Dược phẩm OPC 6.5- Cty CP Dược phẩm Bình Thuận 6.6- Cty CP BV Thực Vật An Giang 6.7- Cty CP Bao Bì Công Nghệ Cao Vĩnh Tường 6.8- Cty CP DOMENAL 6.9- Cty CP Y Dược DOMEDIC 6.10- Quỹ đầu tư DN hàng đầu VN (VFM-VF4)	89.455.650.000 626.000.000 50.000.000 500.000.000 130.950.000 3.698.700.000 5.250.000.000 20.000.000.000 40.000.000.000 9.000.000.000 10.200.000.000	

**2.2- Đầu tư mua sắm thiết bị cho sản xuất – phương tiện đi lại: 15.234.963.942 đ**

**ĐIỀU II: THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN 2008 VÀ BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ KIỂM TRA KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CÔNG TY NĂM 2008 :**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Doanh thu bán hàng	VNĐ	941.224.745.266
	- Trong đó: Doanh thu hàng xuất khẩu	“	20.841.812.133
2	Các khoản giảm trừ	“	3.464.132.427
3	Doanh thu thuần về bán hàng	“	937.760.612.839
4	Giá vốn hàng bán	“	677.519.918.845
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng	“	260.240.693.994
6	Doanh thu hoạt động tài chính	“	9.839.072.775
7	Chi phí tài chính	“	27.629.845.448
	- Trong đó: Lãi vay phải trả	“	4.909.839.189
8	Chi phí bán hàng	“	92.538.541.721
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	“	75.631.093.830
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	“	74.280.285.770
11	Thu nhập khác	“	235.763.868
12	Chi phí khác	“	21.948.932
13	Lợi nhuận khác	“	213.814.936
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	74.494.100.706
15	Thuế TNDN hiện hành	“	11.688.745.821
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	“	62.805.354.885
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	“	4.563

**ĐIỀU III: THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH :**

**1. Thù lao của HĐQT và BKS:**

**1.1 Thù lao năm 2008:**

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận 2008	74,494,100,706
2	Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2008 (2% lợi nhuận trước thuế)	1,489,882,014
3	HĐQT và BKS quyết định chi 30% tiền thù lao này cho công tác xã hội và hoạt động giao tế của công ty	446,964,604
4	Thù lao còn lại của HĐQT và BKS năm 2008 là	1,042,917,410

### 1.2 Thù lao năm 2009: 2% lợi nhuận sau thuế

## 2. Phân phối lợi nhuận năm 2008:

Lợi nhuận sau thuế của công ty là : 62.805.354.885 đồng, dự kiến phân phối như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008
1	Lợi nhuận trước thuế	74.494.100.706
2	Lợi nhuận sau thuế	62.805.354.885
3	Các khoản chi trừ LN sau thuế ( 2 % )	1.256.107.098
4	Thù lao HĐQT và BKS ( 2% lợi nhuận trước thuế )	1.489.882.014
5	Phân phối lợi nhuận	
	- Quỹ dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế)	3.002.968.289
	- Quỹ khen thưởng – Phúc Lợi (15 % lợi nhuận sau thuế)	9.008.904.866
	- Quỹ đầu tư phát triển ( 20% lợi nhuận sau thuế)	12.011.873.155
6	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	36.035.619.464
7	Trả cổ tức ( 20% năm )	27.539.998.000
8	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.495.621.464
9	Chi thưởng 01 tháng lương do lợi nhuận vượt kế hoạch	4.818.549.264
10	Còn lại	3.677.072.200

Hội Đồng Quản Trị nhất trí dùng tổng số tiền còn lại: 3.677.072.200 đồng để bổ sung quỹ đầu tư phát triển.

### 3/ Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh :

a/ Thiết kế, gia công, chế tạo thiết bị phục vụ ngành y, dược.

b/ Dịch vụ phòng thí nghiệm BE/BA, kiểm nghiệm hàng hóa lĩnh vực dược, thực phẩm, mỹ phẩm.

c/ Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm từ nhựa trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm.

d/ Ngành nghề: “kinh doanh bất động sản” hiện có trong giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty được cụ thể hóa thành: “Kinh doanh Kho bãi, giao nhận hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và nội địa; cho thuê văn phòng”.

### 4/ Cơ cấu tổ chức Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2008 thống nhất phê chuẩn: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành trong năm 2009.

### 5/ Chọn công ty kiểm toán năm 2009:

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Kế toán (Thành viên của BDO International) là Công ty kiểm toán trong năm tài chính 2009.

Trong trường hợp cuộc đàm phán không thành công (điều kiện giá cả), Công ty DOMESCO được chọn tiếp một trong các Công ty sau đây:

- + Công ty TNHH Dịch Vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC)
- + Công ty TNHH Kiểm toán Phương Đông ICA (PCA)

**ĐIỀU IV: THÔNG QUA PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2009:**

**A. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2009- DỰ KIẾN NĂM 2010**

<b>TIÊU CHÍ</b>	<b>ĐVT</b>	<b>NĂM 2009</b>	<b>NĂM 2010</b>
Tổng doanh thu	VN đồng	1.054.980.000.000	1.185.750.000.000
Giá trị tổng sản lượng ('94)	VN đồng	501.722.951.000	618.223.020.000
Lợi nhuận trước thuế	VN đồng	85.000.000.000	97.200.000.000
Cổ tức	%	≥ 18%	≥ 18%

\* Mở rộng các Chi nhánh ở các tỉnh:

<b>STT</b>	<b>TỈNH/THÀNH PHỐ</b>	<b>THỜI GIAN</b>
1	Đồng Nai – Vùng Đông Nam Bộ	6 tháng đầu năm 2009
2	Hải Dương – Duyên hải Bắc bộ	6 tháng đầu năm 2009
3	Phú Thọ - Vùng Đông Bắc bộ	6 tháng cuối năm 2009
4	Thái Nguyên – Vùng Tây Bắc Bộ	6 tháng cuối năm 2009

\* Hệ thống kinh doanh đạt GDP trong việc liên kết với Công ty bạn như:

- + Liên kết DOMESCO – Tây Ninh
- + Liên kết DOMESCO – Bạc Liêu
- + Liên kết DOMESCO – Bình Thuận
- + Liên kết DOMESCO – ĐakLak

**B. BÁO CÁO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ ( 2009 – 2010):**

**1/VỀ KINH DOANH :**

**1.1/** Tự doanh, thiết lập triển khai và kiện toàn dự án hệ thống phân phối: Thiết lập 4 kho vùng đạt GSP đặt ở Đồng Tháp, TP HCM, Hà Nội và Đà Nẵng. Xây dựng chuỗi các nhà thuốc đạt tiêu chuẩn GPP và chuỗi các Chi nhánh đạt GDP với Công ty có đề án liên kết với DOMESCO

<b>STT</b>	<b>Tên Dự án</b>	<b>Dự toán (VNĐ)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Tổng kho tại Khu CN Tân Tạo- TP HCM Diện tích: 2.821 m <sup>2</sup>	22.447.072.806	đang hoàn thiện, sẽ đưa vào sử dụng T4/2009 ( <i>đã thực hiện 14.745.083.242đ</i> )
2	Kho CN Hà Nội: Diện tích khoảng 2.000 m <sup>2</sup>	17,000,000,000	triển khai trong năm 2009
3	Kho CN Đà Nẵng Diện tích khoảng 1.500 m <sup>2</sup>	15,000,000,000	triển khai vào năm 2010

**1.2/** Liên doanh với Công ty LLOYD:

<b>STT</b>	<b>Tên Dự án</b>	<b>Ghi chú</b>
4	Hợp tác kinh doanh nguyên liệu tại VN. Thành lập Công ty liên doanh kinh doanh nguyên liệu, sau đó là xây dựng nhà máy sản xuất nguyên liệu (vào năm 2011), chuyển giao công nghệ.	chuẩn bị ký kết

Hệ thống phân phối của DOMESCO không chỉ là nơi trữ hàng mà nó còn thực hiện các chức năng khép kín như là một nhà sản xuất nhỏ cho khách hàng từ khâu nhập hàng, đóng gói, dán nhãn cho đến vận chuyển và phân phối theo yêu cầu của khách hàng (bao gồm các doanh nghiệp trong và ngoài nước).

**2. VỀ SẢN XUẤT:**

**2.1- Sản xuất nguyên liệu:**

### 2.1.1. Nguyên liệu dược liệu:

\* Thu mua, nuôi trồng dược liệu : đang triển khai các vùng trồng và thu mua dược liệu

STT	Tên Dự án	Ghi chú
1	Khu thu mua, bảo tồn, nuôi trồng dược liệu ở Gò Tháp - Tháp Mười- tỉnh Đồng Tháp với diện tích 157 ha, và Bảy núi - An Giang đạt GACP	dự án đang triển khai

\* Sản xuất chế biến nguyên liệu dược liệu

STT	Tên Dự án	Dự toán (VND)	Ghi chú
2	Nhà máy chiết xuất nguyên liệu dược liệu - Công suất: 200 tấn / năm - Diện tích: 3.264 m <sup>2</sup>	72,150,265,993	đang thi công, dự kiến hoàn thành vào cuối tháng 10/2009

2.1.2. Nguyên liệu hóa dược: Dự án hóa dược theo Quyết định số 61/2007/QĐ -TTg ngày 7/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ và công văn 0918/BTC-VPHD ngày 6/2/2009 của Bộ Công thương; sẽ triển khai tại cụm Công nghiệp Cần Lố

STT	Tên Dự án	Ghi chú
3	Liên kết với DAEWOONG- KOREA xây dựng nhà máy sản xuất nguyên liệu nhóm Cephalosporin	
4	Liên kết Công ty Nhựt Thanh xây dựng nhà máy sản xuất nguyên liệu hóa dược ngoài Cephalosporin	

### 2.2/ Sản xuất thành phẩm:

STT	Tên Dự án	Dự toán	Ghi chú
5	Hợp tác DCPL – INDIA xây dựng nhà máy sản xuất thuốc tiêm Non Betalactam – Thuốc nhỏ mắt - C.suất: 80.000.000 đvsp/năm - Diện tích: 28x70 = 1.960 m <sup>2</sup> - Địa điểm: cụm CN Cần Lố	3.000.000 (USD)	
6	Nhà máy sản xuất thuốc Viên –Cốm- Bột - C.suất: 2.5 tỉ đvsp /năm - Diện tích: 2.800 m <sup>2</sup> - Địa điểm: cụm CN Cần Lố	67.000.000.000 (VND)	

### 2.3/ Sản xuất khác:

STT	Tên Dự án	Dự toán (VND)	Ghi chú
7	Nhà máy sản xuất Cồn Thực – Dược phẩm (Cty TNHH 2 thành viên) - C.suất: 1,5 triệu lít /năm - Diện tích : 3.000m <sup>2</sup> - Địa điểm: Cụm CN Cần Lố	7.000.000.000	
8	Nhà máy sản xuất bao bì <b>Có 2 xưởng</b> -Xưởng 1: BB sạch cấp 1- KCN Tân Tạo Diện tích : 2.530m <sup>2</sup>  -Xưởng 2: BB cấp 2- CCN Cần Lố Diện tích: 1.500m <sup>2</sup>	55.000.000.000  56.000.000.000	

### 3. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG: Hợp tác ADME- EUROFINS

STT	Tên Dự án	Dự toán	Ghi chú
-----	-----------	---------	---------

1	Xây dựng trung tâm BE, BA tại Việt Nam Địa điểm: VP tại TPHCM, trung tâm thử nghiệm tại ĐT	2.000.000 (EUR)	đã có biên bản thỏa thuận, đang tiếp tục đàm phán
---	---	--------------------	---

#### 4. ĐẦU TƯ KHÁC:

STT	Tên Dự án	Dự toán (VND)	Ghi chú
1	Hạ tầng Cụm Công nghiệp Cần Lố - Diện tích: 111.320,8 m <sup>2</sup>	62.329.113.498	đang trình đồ án quy hoạch 1/500 (đã thực hiện 21.936.244.108 đ)
2	NM xử lý nước thải 1.200m <sup>3</sup> / ngày đêm	15.518.578.052	
3	Chuyển quyền sử dụng đất trụ sở công ty tại 66 QL 30- P. Mỹ Phú- TP Cao Lãnh- Đồng Tháp	13.841.240.000	

#### 5. NGUỒN TÀI CHÍNH:

5.1/ Dự toán ước 400 tỉ đồng

5.2/ Nguồn tài chính:

- DOMESCO tận dụng chính sách ưu đãi của nhà nước bằng hình thức vay từ Ngân hàng phát triển Việt Nam.
- Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (vào thời điểm thích hợp)
- Vốn thặng dư còn lại sau các đợt phát hành
- Quỹ Đầu tư phát triển của Công ty

#### **ĐIỀU V: THÔNG QUA NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

Đại hội giao quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ theo đúng quy định

#### **ĐIỀU VI: KẾT QUẢ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ II (2009-2013):**

##### 1. Kết quả bầu thành viên HĐQT :

Stt	Ứng cử viên	Tín nhiệm		Kết quả phân công nhiệm vụ trong HĐQT
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông. Huỳnh Trung Chánh	17.393.973	150,88	Chủ tịch HĐQT
2	Bà. Nguyễn Thị Tiến	14.729.503	127,77	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông. Trịnh Hoài Giang	12.713.796	110,28	Thành viên HĐQT
4	Ông. Trần Thanh Phong	2.850.674	24,73	Thành viên HĐQT
5	Ông. Hoàng Công Toàn	9.726.542	84,37	Thành viên HĐQT

\* Tổng số phiếu không tín nhiệm : 226.407, tỉ lệ : 1,97%

\* Tổng số phiếu không hợp lệ : 1.490, tỉ lệ : 0,04%

##### 2. Kết quả bầu thành viên BKS:

Stt	Ứng cử viên	Tín nhiệm		Kết quả phân công nhiệm vụ trong BKS
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông. Nguyễn Phi Thức	11.131.480	96,54	Trưởng ban kiểm soát
2	Ông. Trần Mạnh Hữu	11.131.484	96,56	Thành viên BKS
3	Bà. Huỳnh Thị Tố Quyên	10.603.058	91,95	Thành viên BKS

\* Tổng số phiếu không hợp lệ : 1.718.515 tỉ lệ : 14,95%

#### **ĐIỀU VII:**

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định.